

Số: 07/2025/QĐCNHGT-DS

*Thành phố Bến Tre, ngày 02 tháng 6 năm 2025*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

#### **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị Hoàng D và bà Nguyễn Thị Kim N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đề ngày 20 tháng 3 năm 2024 của bà Nguyễn Thị Hoàng D

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: **Bà Nguyễn Thị Hoàng D**, sinh năm 1981

Địa chỉ: B, khu phố M, phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người bị kiện: **Bà Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm: 1959

Địa chỉ: A, ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim N có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Hoàng D số tiền 644.660.000 (Sáu trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm sáu mươi nghìn) đồng gồm 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng tiền vốn và 144.660.000 (Một trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm sáu mươi nghìn) đồng tiền lãi.

Ghi nhận việc bà D1 không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người

được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lương Thị Thùy Dương**